

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2019

Số 359 -HD/ĐU

HƯỚNG DẪN

**kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với
tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp**

Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương và Kế hoạch số 84-KH/ĐUK ngày 04/11/2019 của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam hướng dẫn về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ toàn Tập đoàn như sau:

I/ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá xếp loại chất lượng hằng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân làm rõ những hạn chế, khuyết điểm, qua đó đề ra nhiệm vụ, giải pháp khắc phục, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên; kết quả kiểm điểm, đánh giá là căn cứ để thực hiện công tác cán bộ.

2. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm; khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong kiểm điểm; xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" để sửa chữa, khắc phục. Kết quả kiểm điểm của tập thể là cơ sở để kiểm điểm cá nhân, kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể.

3. Đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có thể so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp trên bảo đảm thực hiện khách quan, toàn diện, thực chất.

II/ NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

- Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn; ban chấp hành đảng bộ cơ sở (bao gồm cả đảng ủy được giao một số quyền cấp trên cơ sở), chi ủy cơ sở.

- Hội đồng thành viên PVN.

- Ban Tổng Giám đốc PVN.
- Tập thể lãnh đạo các Ban, Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐTV, Văn phòng Tập đoàn.
- Hội đồng thành viên (HĐTV)/Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng Giám đốc tại các công ty do PVN sở hữu và có vốn góp chi phối.
- Tập thể người đại diện PVN (giữ các chức danh chức vụ trong HĐQT, Ban Tổng Giám đốc) tại các doanh nghiệp do Tập đoàn nắm quyền chi phối khác.
- Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị- xã hội của Tập đoàn (Công đoàn Dầu khí Việt Nam, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh Tập đoàn).
- Tập thể lãnh đạo, quản lý khác ở các đảng bộ trực thuộc do cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn quy định.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ Tập đoàn (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng).
- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

- Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị với kiểm điểm tập thể cấp ủy đảng ủy doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.
- Đối với cấp Tập đoàn: Các tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy, HĐTV, Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn thực hiện kiểm điểm tại Hội nghị Tập thể lãnh đạo Tập đoàn.

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.
- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt còn thực hiện kiểm điểm như sau:

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Thành viên HĐTV, Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn kiểm điểm trước Tập thể lãnh đạo Tập đoàn¹. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

+ Các đồng chí ủy viên ban thường vụ, cấp ủy viên cơ sở trực thuộc (bao gồm cả ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành đảng bộ cơ sở được giao một số quyền cấp trên cơ sở, đảng ủy cơ sở); người đại diện Tập đoàn và đảng viên sinh hoạt tại đảng tại đơn vị giữ các chức danh thành viên HĐTV/HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên Ban Kiểm soát các công ty con của Tập đoàn; Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Chánh Kỹ sư, Chánh Kinh tế, Chánh Kế toán đối với Vietsovpetro; cấp trưởng, phó đơn vị trực

¹ Thành phần Tập thể lãnh đạo Tập đoàn và các đơn vị theo quy định tại Quy chế quản lý cán bộ trong Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.

thuộc Tập đoàn kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành/tập thể cấp ủy và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

+ Các đồng chí lãnh đạo các Ban Tập đoàn, Văn phòng HĐQT, Văn phòng Tập đoàn, Văn phòng Đảng ủy Tập đoàn kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo (cấp ủy và lãnh đạo) nơi mình là thành viên.

+ Các đồng chí ủy viên ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội của Tập đoàn kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ đoàn thể; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên. Ủy viên ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội của Tập đoàn kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

Đảng viên giữ từ ba chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài việc kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt và kiểm điểm ở các nơi như nêu trên, đồng thời thực hiện kiểm điểm tại nơi mà cán bộ đó giữ chức danh đứng đầu (Bí thư, Chủ tịch, Tổng Giám đốc, cấp trưởng đơn vị), có thể kiểm điểm ở nơi khác (nếu cần).

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

- Nơi kiểm điểm của các đối tượng khác ở các đảng bộ, chi bộ trực thuộc do đảng ủy/chi ủy trực thuộc quy định.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

- Kết quả lãnh đạo quán triệt, xây dựng, thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị; các chương trình, kế hoạch, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chủ trương, nghị quyết, quy định của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị được cấp trên và cấp ủy Đảng giao; làm rõ vai trò, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, công tác quản lý vốn, tài sản, quản lý dự án, tái cơ cấu doanh nghiệp,... và các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước, của Đảng ủy Tập đoàn và cấp ủy cấp trên.

- Kết quả đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra, gợi ý kiểm điểm ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Kiểm điểm đảng viên

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm nêu gương của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tính trung thực, khách quan trong tự phê bình, phê bình; ý thức xây dựng doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân theo Phụ lục 9 (đính kèm).

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và ý thức, trách nhiệm xây dựng đối với các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội tại cơ quan, đơn vị.

+ Kết quả thực hiện chức trách, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm (lượng hóa cụ thể về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao).

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, doanh nghiệp, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra, gợi ý kiểm điểm ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

b) Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại khoản a) trên đây, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả về lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

- Đối với người đứng đầu cấp ủy, đứng đầu doanh nghiệp, đơn vị thuộc Tập đoàn: Kiểm điểm rõ về vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trên các lĩnh vực công tác; việc thực hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng ủy Tập đoàn và HĐQT, Tổng Giám đốc Tập đoàn.

4. Các bước tiến hành kiểm điểm

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu 01, Phụ lục 10 và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền (các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức và tập thể lãnh đạo, quản lý). Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 3 ngày làm việc.

- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo Mẫu 02, Phụ lục 10.

b) Gọi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

Cấp ủy, tổ chức đảng gọi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (nếu cần).

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, đoàn thể hoàn thành kiểm điểm. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Cấp ủy cấp trên xây dựng kế hoạch, phân công tổ công tác của cấp ủy dự, chỉ đạo kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới để tổng hợp kết quả báo cáo cấp ủy.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân tại các đảng ủy trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn tối thiểu là 01 ngày. Người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo doanh nghiệp, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn về chất lượng, nội dung kiểm điểm và việc tổ chức kiểm điểm theo đúng quy định, không làm luớt, làm tắt.

B/ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ cơ sở (bao gồm cả đảng bộ cơ sở mà đảng ủy được giao một số quyền cấp trên cơ sở) và chi bộ cơ sở trong Đảng bộ Tập đoàn.

- Đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá: được nêu tại Phụ lục 1.

Căn cứ khung tiêu chí đánh giá quy định và tình hình, yêu cầu nhiệm vụ công tác hằng năm doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị; các cấp ủy đảng trực thuộc có trách nhiệm cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá tổ chức đảng phù hợp, sát với thực tiễn. Nhất là đối với các tiêu chí đánh giá, lượng hóa kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm: Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm; kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, nhiệm vụ công tác năm của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

Tổ chức Đảng được xếp loại 1 trong 4 mức: *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Hoàn thành nhiệm vụ; Không hoàn thành nhiệm vụ.*

Khung tiêu chuẩn các mức xếp loại chất lượng tổ chức đảng được quy định tại Phụ lục 2.

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

1.4.1. Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn

- Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các chi/đảng bộ trực thuộc.

- Ban Chấp hành Đảng bộ/Chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

1.4.2. Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy được giao một số quyền cấp trên cơ sở/Đảng ủy cơ sở

- Ban Thường vụ Đảng ủy được giao một số quyền cấp trên cơ sở hoặc Đảng ủy cơ sở cấp trên trực tiếp của tổ chức Đảng chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ trực thuộc.

- Cấp ủy trực thuộc đơn vị tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

1.4.3. Đảng ủy cơ sở quyết định đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí đánh giá cụ thể và tiêu chuẩn mức chất lượng của tổ chức đảng, ban thường vụ đảng ủy (đảng ủy nơi không có ban thường vụ), chi ủy (chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được của từng tiêu chí đánh giá để tự xếp từng tiêu chí đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc" hoặc "Tốt" hoặc "Trung bình" hoặc "Kém" vào cột tương ứng của Mẫu 01, Phụ lục 10.

- Căn cứ kết quả tự đánh giá theo Mẫu 01, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ vào 1 trong 4 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), báo cáo cấp ủy cấp trên.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

- *Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn:* Văn phòng Đảng ủy Tập đoàn sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Tập đoàn. Các đoàn thể chính trị - xã hội của Tập đoàn (Công đoàn Dầu khí Việt Nam, Đoàn Thanh niên và Hội Cựu chiến binh Tập đoàn) thực hiện đánh giá, xếp loại các tổ chức đoàn thể trực thuộc và báo cáo Đảng ủy Tập đoàn để làm căn cứ xem xét đánh giá, xếp loại tổ chức đảng của đơn vị.

- *Đối với đánh giá, xếp loại các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy đơn vị:* Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức của cấp ủy sau khi thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan tham mưu giúp việc của cấp ủy, tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp của đơn vị.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hội nghị Ban Chấp hành đảng bộ (Chi bộ cơ sở) trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ và báo cáo Đảng ủy Tập đoàn.

- Văn phòng Đảng ủy Tập đoàn có trách nhiệm thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc.

- Ban Thường vụ Đảng ủy được giao một số quyền cấp trên cơ sở/Ban chấp hành Đảng bộ cơ sở cấp trên trực tiếp của tổ chức đảng xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại đối với các tổ chức đảng trực thuộc.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ Tập đoàn (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá xếp loại chất lượng.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá chất lượng đảng viên: được nêu tại Phụ lục 3.

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng:

Đảng viên được xếp loại theo 4 mức chất lượng: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Hoàn thành nhiệm vụ; Không hoàn thành nhiệm vụ.

Tiêu chuẩn các mức xếp loại chất lượng đảng viên được nêu tại Phụ lục 4.

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng theo Mẫu 02, Phụ lục 10; báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định mức xếp loại chất lượng

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; sau đó, tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Bộ phận giúp việc cấp ủy thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

2.6. Đối với các trường hợp đảng viên chuyển công tác, sinh hoạt tạm thời

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức nơi mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

3. Đánh giá xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

- Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn.

- Ban chấp hành đảng bộ/chi ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn.

- Các tập thể lãnh đạo, quản lý khác tại các đảng bộ trực thuộc do các đảng ủy trực thuộc quy định.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá: Được quy định tại Phụ lục 5.

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

Xếp loại chất lượng tổ chức và tập thể lãnh đạo, quản lý theo 4 mức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Hoàn thành nhiệm vụ, Không hoàn thành nhiệm vụ.

Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng được quy định tại Phụ lục 6.

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

3.4.1. Đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn do Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

3.4.2. Đánh giá, xếp loại ban chấp hành/cấp ủy chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn

- Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các đảng ủy cơ sở/chi ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn.

- Ban chấp hành đảng bộ cơ sở (bao gồm cả đảng ủy được giao một số quyền cấp trên cơ sở)/chi ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

3.4.3. Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở

- Đảng ủy cơ sở cấp trên trực tiếp chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các cấp ủy cơ sở trực thuộc.

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

3.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tổ chức, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng theo Mẫu 01, Phụ lục 10 và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

- **Đối với đánh giá, xếp loại ban chấp hành đảng bộ, chi ủy chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn:** Văn phòng Đảng ủy Tập đoàn sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Tập đoàn. Các đoàn thể chính trị - xã hội của Tập đoàn (Công đoàn Dầu khí Việt Nam, Đoàn Thanh niên và Hội Cựu chiến binh Tập đoàn) thực hiện đánh giá, xếp loại các tổ chức đoàn thể trực thuộc và báo cáo Đảng ủy Tập đoàn để làm căn cứ xem xét đánh giá, xếp loại tập thể cấp ủy đơn vị.

- **Đối với đánh giá, xếp loại các tổ chức cơ sở trực thuộc đảng ủy đơn vị:** Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức của cấp ủy sau khi thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan tham mưu giúp việc của cấp ủy, tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp của đơn vị.

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

Văn phòng Đảng ủy Tập đoàn chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban thường vụ Đảng ủy Tập đoàn xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với tập thể lãnh đạo, quản lý.

Ở cấp các chi/đảng bộ trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn cách thức thực hiện tương tự như cấp Tập đoàn.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân ở doanh nghiệp, đơn vị thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Đảng viên là thành viên tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên sinh hoạt tại chi bộ thì đánh giá, xếp loại đảng viên ở chi bộ trước (chỉ đánh giá những nhiệm vụ được chi bộ giao), ở tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý sau. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình là người đứng đầu (Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi mới thì không áp dụng quy định này).

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng đơn vị. Nơi có dưới 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý thì chọn 01 cán bộ xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" nếu đủ điều kiện.

4.1. Đối tượng

- Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tập đoàn.

- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng PVN.

- Trưởng, Phó các Ban/Văn phòng Tập đoàn/Văn phòng HĐQT, Văn phòng Đảng ủy Tập đoàn.

- Cấp trưởng, phó và Kế toán trưởng các chi nhánh, đơn vị trực thuộc PVN.

- Cán bộ giữ các chức danh: Chủ tịch HĐQT/HĐQT/Chủ tịch công ty, Thành viên HĐQT/HĐQT, Tổng Giám đốc/Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc/Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên Ban Kiểm soát tại các doanh nghiệp có vốn góp của PVN (bao gồm cả Người đại diện PVN và không là Người đại diện PVN nhưng là đảng viên sinh hoạt tại Đảng bộ Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam).

- Ủy viên ban chấp hành đảng bộ/chi ủy chi bộ cơ sở.

- Ủy viên Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội của Tập đoàn và ủy viên ban chấp hành các đoàn thể ở cấp cơ sở.

- Các đối tượng khác ở các đảng bộ trực thuộc do đảng ủy trực thuộc quy định.

4.2. Khung tiêu chí đánh giá: Được quy định tại Phụ lục 7.

4.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

Cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp theo 4 mức chất lượng: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Hoàn thành nhiệm vụ, Không hoàn thành nhiệm vụ.

Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng được quy định tại Phụ lục 8.

4.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Các chủ thể có thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ gồm:

+ Bản thân cán bộ tự nhận xét, đánh giá.

+ Tập thể lãnh đạo đồng cấp nhận xét, đánh giá.

- Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thảo luận, xem xét, quyết định nội dung nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn quyết định xếp loại cán bộ đối với các chức danh: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn; bí thư các đảng ủy/chi ủy trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn lấy ý kiến đánh giá của Tập thể lãnh đạo Tập đoàn trước khi xem xét quyết định xếp loại đối với các chức cán bộ lãnh đạo, quản lý PVN và các đơn vị gồm:

+ Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng PVN; cấp trưởng ban/văn phòng Tập đoàn, Văn phòng HĐQT, Văn phòng Đảng ủy Tập đoàn; cấp trưởng các đoàn thể - chính trị xã hội của Tập đoàn.

+ Cán bộ giữ chức danh Chủ tịch và các Thành viên HĐQT/HĐQT, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc, Trưởng ban và Thành viên Ban Kiểm soát các công ty có vốn góp của PVN (bao gồm cả Người đại diện PVN và không là Người đại diện PVN nhưng là đảng viên sinh hoạt tại Đảng bộ Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam).

+ Tổng Giám đốc Vietsovpetro.

+ Cấp trưởng chi nhánh, ban QLDA, đơn vị sự nghiệp trực thuộc PVN.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn báo cáo để Đảng ủy Khối Doanh nghiệp TW đánh giá, xếp loại các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn.

- Cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn xem xét, đánh giá, xếp loại các chức danh tại đơn vị và báo cáo Đảng ủy Tập đoàn.

- Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội của Tập đoàn xem xét, đánh giá, quyết định xếp loại đối với Ủy viên Ban Thường vụ đoàn thể cùng cấp và báo cáo Thường trực/Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn.

- Các đảng ủy trực thuộc nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ.

4.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Cán bộ tự đánh giá, nhận mức xếp loại theo Mẫu 02, Phụ lục 10.

Bước 2: Nhận xét, đánh giá cán bộ: Tập thể lãnh đạo đồng cấp nhận xét, đánh giá.

Bước 3: Xem xét, quyết định đánh giá và xếp loại cán bộ:

- Cơ quan tổ chức của cấp ủy có thẩm quyền tổng hợp hồ sơ, thẩm định về quy trình, thủ tục; tập hợp ý kiến nhận xét, đánh giá, kết quả xếp loại, ý kiến nhận xét của chi ủy, cấp ủy cơ sở nơi cư trú và kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ (nếu có) theo quy định hiện hành; kết quả xếp loại đảng viên, xếp loại tổ chức đảng nơi đồng chí đó làm bí thư, phó bí thư, cấp ủy viên; xếp loại tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đó là thành viên làm kênh tham khảo; đề xuất nội dung đánh giá và xếp loại đối với cán bộ.

- Tập thể cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thảo luận, xem xét, quyết định nội dung nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu kín để xếp loại cán bộ.

- Thông báo nội dung đánh giá và kết quả xếp loại cho cán bộ bằng văn bản; công khai kết quả đánh giá cho cấp có thẩm quyền theo quy định.

5. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

- Đối với tổ chức đảng: Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu trong năm, 5 năm liền.

- Đối với đảng viên: Cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong 5 năm liền.

6. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp hằng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

- Hằng năm, người đứng đầu các tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đảng viên là cán bộ công nhân viên, người lao động thực hiện đánh giá chất lượng sau khi có kết quả đánh giá người lao động. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì xem xét, lấy mức chất lượng ở các chức vụ đảm nhiệm chính và cao nhất làm cơ sở.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm từ 03 tháng trở lên không xếp loại đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

III/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Quy định của Ban Cán sự Đảng Chính phủ, cơ quan chủ sở hữu quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp ở cấp trên và Hướng dẫn này, HĐTV, Tổng Giám đốc Tập đoàn chỉ đạo xây dựng các văn bản và tổ chức thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm với các đối tượng tập thể, cá nhân liên quan theo quy định.

2. Cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn thực hiện:

- Cụ thể hóa nội dung kiểm điểm, tiêu chí đánh giá; định lượng hóa mức độ đạt được (theo 4 cấp độ: Xuất sắc, tốt, trung bình, kém) cho từng tiêu chí cụ thể và tiêu chuẩn từng mức chất lượng (theo 4 mức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Hoàn thành nhiệm vụ và Không hoàn thành nhiệm vụ); hoàn thiện các biểu mẫu, trình tự, thủ tục cho phù hợp với từng loại hình tổ chức đảng; đối tượng đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và đặc điểm, tình hình doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, tổ chức.

- Chỉ đạo thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đoàn thể, người lao động, đoàn viên của các đoàn thể hằng năm để đảm bảo đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thực chất.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng quy định, yêu cầu và tiến độ đề ra; chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- Các chi/đảng ủy trực thuộc đăng ký thời gian kiểm điểm tập thể, cá nhân gửi về Đảng ủy Tập đoàn trước khi tổ chức kiểm điểm.

3. Văn phòng Đảng ủy Tập đoàn:

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tập đoàn tham mưu nội dung gợi ý kiểm điểm hằng năm đối với các tập thể, cá nhân diện Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn quản lý; thực hiện theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra các đảng ủy trực thuộc thực hiện Quy định này.

- Chủ trì, phối hợp với các ban tham mưu, giúp việc Đảng ủy Tập đoàn theo chức năng, nhiệm vụ; tổng hợp kết quả, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên và các tập thể, cá nhân theo quy định.

4. Ban Tổ chức và Quản trị nguồn nhân lực chủ trì tham mưu thực hiện công tác đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn quyết định và diện báo cáo cấp trên có thẩm quyền theo phân cấp.

5. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân được quản lý theo quy định.

Các đảng ủy trực thuộc gửi hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn quản lý trước 20/12 hằng năm về Văn phòng Đảng ủy Tập đoàn, gồm:

- Bản tự kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân.
- Báo cáo tổng kết công tác năm của đảng bộ/chi bộ.
- Nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi cư trú, nơi công tác đối với đảng viên.
- Kết quả xếp loại đảng viên, đề xuất xếp loại cán bộ của các cá nhân tại đơn vị.
- Biên bản cuộc họp và tờ trình của đảng ủy trực thuộc đề nghị xếp loại các tập thể, cá nhân diện Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn xem xét, cho ý kiến/quyết định và báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý trong đảng bộ.
- Tờ trình và hồ sơ đề nghị khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định.

Hướng dẫn này thay thế các nội dung về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đã nêu tại Quy định số 913-QĐi/ĐU ngày 16/11/2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đảng ủy trực thuộc và các doanh nghiệp, đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về Đảng ủy Tập đoàn (qua Văn phòng Đảng ủy Tập đoàn) để Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối DNTW (để báo cáo),
- UB Quản lý vốn NN tại DN,
- Ban Tổ chức ĐU Khối,
- Các UVBCH ĐB Tập đoàn (e-copy),
- HĐTV, TGD ĐD,
- Các đ/c TVHĐTV, PTGD ĐD (e-copy),
- VP ĐU, UBKT ĐU ĐD,
- Các Ban, VP Tập đoàn,
- Các chi/đảng ủy trực thuộc,
- CD DKVN, Đoàn TN, Hội CCB ĐD,
- Lưu VP, TC& QTNNL (02 bản).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Trần Sỹ Thanh

PHỤ LỤC 1

Khung tiêu chí đánh giá tổ chức đảng hằng năm

1. Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

1.1. Công tác chính trị tư tưởng: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

1.2. Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ. Đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ. Quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

1.3. Lãnh đạo doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, các đoàn thể chính trị - xã hội: Lãnh đạo xây dựng doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý, hoạt động của tập thể lãnh đạo doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, tổ chức; xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, tổ chức; kết quả thực hiện mối quan hệ công tác của cấp ủy với tập thể lãnh đạo doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội.

1.4. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, nhiệm vụ công tác năm của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá, xếp loại doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

3. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

PHỤ LỤC 2

Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng tổ chức đảng

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật; có đổi mới sáng tạo và có sản phẩm cụ thể; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác năm, chuyên môn nghiệp vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc", những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" của từng đảng bộ. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng thì chọn 01 tổ chức đảng xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" nếu đủ điều kiện.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác năm, chuyên môn nghiệp vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức kém.
- Doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị bị xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ".
- Có từ 02 tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng "Không hoàn thành nhiệm vụ".
- Tổ chức đảng vi xử lý kỷ luật.
- Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ", chi bộ có trên 20% số đảng viên xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ".

PHỤ LỤC 3

Khung tiêu chí đánh giá xếp loại chất lượng đảng viên

1. Về tư tưởng chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc:

- Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.
- Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.
- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.
- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.
- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân.

2. Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).
- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, người lao động cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ công tác...

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

4. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra, gợi ý kiểm điểm ở kỳ kiểm điểm trước.

4. Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).

PHỤ LỤC 4

Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng đảng viên

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc"; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ lãnh đạo quản lý, người lao động, đoàn viên các đoàn thể phải được xếp loại cán bộ, người lao động, đoàn viên "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

- Đối với bí thư đảng ủy, bí thư chi bộ: Đảng bộ, chi bộ mà đồng chí đó là bí thư được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong từng tổ chức đảng. Những nơi có dưới 05 đảng viên thì chọn 01 đảng viên xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" nếu đủ điều kiện.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ lãnh đạo quản lý, người lao động, đoàn viên các đoàn thể phải được xếp loại cán bộ, người lao động, đoàn viên "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Đối với bí thư đảng ủy, bí thư chi bộ: Đảng bộ, chi bộ mà đồng chí đó là bí thư được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ lãnh đạo quản lý, người lao động, đoàn viên các đoàn thể phải được xếp loại cán bộ, người lao động, đoàn viên "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên.

- Đối với bí thư đảng ủy, bí thư chi bộ: Đảng bộ, chi bộ mà đồng chí đó là bí thư được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm.
- Đảng viên là cán bộ lãnh đạo quản lý, người lao động, đoàn viên các đoàn thể bị xếp loại cán bộ, người lao động, đoàn viên ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.
- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).
- Đối với bí thư đảng ủy, bí thư chi bộ: Đảng bộ, chi bộ mà đồng chí đó là bí thư xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ” trừ trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới.

PHỤ LỤC 5

Khung tiêu chí đánh giá xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

1. Các tiêu chí về xây dựng tổ chức, tập thể

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.
- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.
- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.
- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hằng năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (được lượng hóa cụ thể).
- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

3. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

PHỤ LỤC 6

Khung tiêu chuẩn các mức xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ công tác được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đảng bộ, chi bộ (đối với tập thể lãnh đạo cấp ủy) được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý cùng trực thuộc Đảng ủy Tập đoàn hoặc đảng ủy cơ sở. Những nơi có dưới 05 tập thể lãnh đạo, quản lý thì chọn 01 tập thể xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" nếu đủ điều kiện.

Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Đảng bộ, chi bộ (đối với tập thể lãnh đạo cấp ủy) bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

PHỤ LỤC 7

Khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp

1. Nhóm tiêu chí về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- Chính trị tư tưởng:

+ Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

+ Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức.

+ Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

+ Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.

- Đạo đức, lối sống:

+ Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi.

+ Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị.

+ Có tinh thần đoàn kết, xây dựng, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

+ Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

- Ý thức tổ chức kỷ luật:

+ Chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác.

+ Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị nơi công tác.

+ Thực hiện nghiêm túc quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

+ Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

+ Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, khách quan.

- Tác phong, lề lối làm việc:

+ Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ.

+ Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; có tinh thần đổi mới sáng tạo.

+ Hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả phòng, chống các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

2.1. Nhóm tiêu chí chung :

- Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Chỉ đạo thực hiện công tác cải cách quy trình, thủ tục, phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại doanh nghiệp, đơn vị; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được.

- Quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác năm của đảng bộ, doanh nghiệp, đơn vị.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.

- Quan hệ, phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo, sự đoàn kết, thống nhất trong doanh nghiệp, đơn vị.

- Xây dựng và thực hiện chương trình hành động hằng năm của cá nhân để tập thể chi bộ góp ý và kiểm tra, giám sát thực hiện.

2.2. Tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ: Ngoài các tiêu chí chung, các nhóm chức danh cán bộ đánh giá trên những tiêu chí đặc thù.

2.2.1. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là lãnh đạo Tập đoàn:

- Tuân thủ các quy định của pháp luật của nhà nước trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, quản lý vốn, tài sản, công tác đầu tư, quản lý dự án.
- Việc đề ra, xây dựng các biện pháp và kết quả quản lý, điều hành nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tập đoàn
- Kết quả thực hiện công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ.
- Công tác kiểm tra, giám sát lĩnh vực và các đơn vị được phân công phụ trách; đề xuất giải pháp giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tồn tại trong lĩnh vực, đơn vị được phân công phụ trách.
- Trách nhiệm trong nêu gương đạo đức, phong cách, lối sống, tác phong và điều hành, giải quyết công việc.
- Việc tham gia ý kiến xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác, nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng ủy Tập đoàn.

- Các nhóm tiêu chí cụ thể khác theo quy định của cấp trên (nếu có).

2.2.2. Đối với cán bộ lãnh đạo quản lý ban, văn phòng tại bộ máy điều hành Công ty mẹ Tập đoàn, ban tham mưu giúp việc Đảng ủy Tập đoàn:

- Kết quả thực hiện tham mưu cho lãnh đạo Tập đoàn/Đảng ủy Tập đoàn theo chức năng nhiệm vụ của Ban/Văn phòng theo quy định; tiến độ và chất lượng giải quyết công việc.
- Phối hợp quan hệ công tác với các ban, đơn vị liên quan.
- Thực hiện cải cách hành chính.
- Thực hiện công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ tại các ban, văn phòng.
- Công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nghiệp vụ đối với lĩnh vực được phân công phụ trách (đối với các Ban tham giúp việc của Đảng ủy Tập đoàn).

2.2.3. Đối với cán bộ diện Tập đoàn quản lý theo phân cấp tại các đơn vị thuộc tập đoàn và các công ty thành viên thuộc Tập đoàn

- Tuân thủ các quy định của pháp luật của nhà nước trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, quản lý vốn, tài sản, công tác đầu tư, quản lý dự án.
- Việc đề ra, xây dựng các biện pháp và kết quả quản lý, điều hành nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đơn vị và các công ty thành viên.
- Kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị/bộ phận được giao phụ trách.
- Việc tham gia ý kiến xây dựng chương trình công tác, chỉ thị, nghị quyết, kết luận của cấp ủy đơn vị và kết quả tổ chức thực hiện; quan tâm tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp, đơn vị hoạt động.
- Việc tham gia sinh hoạt cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy; đề xuất, tham gia ý kiến xây dựng, tổ chức thực hiện nghị quyết, kết luận của cấp ủy, tổ chức cấp trên và cùng cấp để lãnh đạo doanh nghiệp, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

- Đối với các chức danh Bí thư, Chủ tịch HĐQT/HĐQT/Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc/Giám đốc, Thủ trưởng, người đứng đầu doanh nghiệp, đơn vị: có trách nhiệm trong nêu gương đạo đức, phong cách, lối sống, tác phong và điều hành, giải quyết công việc tại đơn vị. Kết quả thực hiện công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ cấp ủy, chuyên môn, đoàn thể trong doanh nghiệp, đơn vị; quản lý cán bộ, đảng viên trực tiếp tại cơ sở; tái cơ cấu doanh nghiệp, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giảm biên chế. Kết quả việc triển khai và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn tại đơn vị.

2.2.4. Đối với cán bộ lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội của Tập đoàn

- Kết quả hoạt động công tác của đoàn thể chính trị - xã hội.

- Chất lượng trong tham mưu cho hoạt động lãnh đạo chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn theo lĩnh vực được phân công, phụ trách.

- Công tác kiểm tra, giám sát và việc thực hiện giám sát, phản biện đối với các hoạt động của Tập đoàn.

2.2.5. Đối với cán bộ lãnh đạo quản lý đồng thời là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn: Ngoài các tiêu chí theo vị trí, trách nhiệm chuyên môn được giao tại doanh nghiệp, đơn vị, còn bổ sung các tiêu chí sau:

- Thực hiện chức trách nhiệm vụ cấp ủy viên theo quy chế làm việc và phân công cấp ủy viên của Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn.

- Ý thức, trách nhiệm trong tham gia đóng góp, xây dựng các chủ trương, định hướng, chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chấp hành Đảng bộ; tham gia đầy đủ các kỳ sinh hoạt của Ban Chấp hành Đảng bộ theo quy định.

- Thực hiện trách nhiệm nêu gương trong cán bộ đảng viên.

3. Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

4. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

5. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

6. Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).

PHỤ LỤC 8

Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành với chất lượng, hiệu quả cao, đúng tiến độ; có sáng kiến, giải pháp được áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả.

- Doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức. 100% các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ, trong đó ít nhất 70% đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

- Doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, 100% các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành nhưng có tối đa 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp.

- Doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Có ít nhất 70% số doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Thực hiện xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ nếu thuộc 1 trong những trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ (theo quy định hiện hành của Đảng) đánh giá là có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa.

- Có trên 50% các tiêu chí về chức trách, nhiệm vụ được đánh giá không hoàn thành.

- Xếp loại cán bộ, người lao động, đoàn viên các đoàn thể, đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- Doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao hoặc đề ra.

- Doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng và bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

- Cá nhân bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

PHỤ LỤC 9:

HƯỚNG DẪN NHẬN DIỆN 27 BIỂU HIỆN SUY THOÁI VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG, NHỮNG BIỂU HIỆN “TỰ DIỄN BIẾN”, “TỰ CHUYÊN HÓA” TRONG NỘI BỘ BẢNG CÁC BIỂU HIỆN CỤ THỂ

Số TT	BIỂU HIỆN
I	BIỂU HIỆN SUY THOÁI VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ
1.	Phai nhạt lý tưởng cách mạng, dao động, giảm sút niềm tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
2.	Hoài nghi, thiếu tin tưởng vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.
3.	Xa rời tôn chỉ, mục đích của Đảng.
4.	Không kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.
5.	Phụ họa theo những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái.
6.	Tổ cáo mang tính bịa đặt; viết đơn tố cáo giấu tên, mạo tên. Cùng người khác tham gia viết, ký tên trong một đơn tố cáo. Tổ chức, tham gia kích động, xúi giục, mua chuộc, cưỡng ép người khác khiếu nại, tố cáo.
7.	Biết mà không báo cáo, phản ánh, xử lý các hành vi tham nhũng; không thực hiện các quy định về bảo vệ người chống tham nhũng.
8.	Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị.
9.	Lười học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
10.	Không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng.
11.	Sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác.
12.	Né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm.
13.	Trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả.
14.	Không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao.
15.	Trong tự phê bình còn giấu giếm, không dám nhận khuyết điểm.
16.	Khi có khuyết điểm thì thiếu thành khẩn, không tự giác nhận kỷ luật.
17.	Trong phê bình thì nê nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh.
18.	Lợi dụng tự phê bình để nịnh bợ, lấy lòng nhau hoặc vu khống, bôi nhọ, chỉ trích, phê phán người khác với động cơ cá nhân không trong sáng.
19.	Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
20.	Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít, nói một đằng, làm một nẻo.
21.	Nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác.
22.	Duy ý chí, áp đặt, bảo thủ, chỉ làm theo ý mình.
23.	Không chịu học tập, lắng nghe, tiếp thu ý kiến hợp lý của người khác.
24.	Tham vọng chức quyền
25.	Không chấp hành sự phân công của tổ chức.
26.	Kén chọn chức danh, vị trí công tác; chọn nơi có nhiều lợi ích, chọn việc dễ, bỏ việc khó.
27.	Không sẵn sàng nhận nhiệm vụ ở nơi xa, nơi có khó khăn.
28.	Tìm mọi cách để vận động, tác động, tranh thủ phiếu bầu, phiếu tín nhiệm cho cá nhân một cách không lành mạnh.
29.	Có “tư duy nhiệm kỳ”, chỉ tập trung quyết những vấn đề ngắn hạn trước mắt, có lợi cho mình.
30.	Can thiệp không đúng thẩm quyền, trách nhiệm, trái quy định vào công tác cán bộ; bổ nhiệm người thân, người quen dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích.
31.	Chạy hoặc tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền, chạy phiếu bầu, chạy phiếu tín nhiệm.
32.	Can thiệp không đúng thẩm quyền, trách nhiệm, trái quy định vào công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; đối với việc đề xuất, cho chủ trương, thẩm định, phê duyệt, đấu thầu, chỉ định thầu các dự án, đề án kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; đấu giá đất đai, tài sản nhà nước.
33.	Tự ứng cử, nhận đề cử và đề cử các chức danh của tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội (theo quy định phải do tổ chức đảng giới thiệu) khi chưa được tổ chức đảng có thẩm quyền cho phép.

II	BIỂU HIỆN VỀ SUY THOẠI VỀ ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG
1.	Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể.
2.	Ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình.
3.	Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, gây mất đoàn kết nội bộ.
4.	Đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức.
5.	Cục bộ, bè phái, kèn cựa địa vị, tranh chức, tranh quyền.
6.	Độc đoán, gia trưởng, thiếu dân chủ trong chỉ đạo, điều hành.
7.	Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực.
8.	Mắc bệnh "thành tích", háo danh, phô trương, che dấu khuyết điểm, thổi phồng thành tích, "đánh bóng" tên tuổi; thích được đề cao, ca ngợi.
9.	"Chạy thành tích", "chạy khen thưởng", "chạy danh hiệu".
10.	Quan liêu, xa rời quần chúng, không sâu sát cơ sở.
11.	Thiếu kiểm tra, đôn đốc, không nắm chắc tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị mình.
12.	Quyết định hoặc tổ chức thực hiện gây lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên...
13.	Đầu tư công tràn lan, hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả.
14.	Mua sắm, sử dụng tài sản công vượt quy định.
15.	Chỉ tiêu công quỹ tùy tiện, vô nguyên tắc.
16.	Tham ô, tham nhũng. Sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân. Lợi dụng chức vụ quyền hạn cấu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để trục lợi. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực.
17.	Gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi với nhân sự trái quy định trong quá trình thực hiện công tác cán bộ. Nhũng nhieu, gây khó khăn, phiền hà, kéo dài thời gian, đặt điều kiện đối với nhân sự và cơ quan trình nhân sự.
18.	Tiếp cận, thiết lập quan hệ, hối lộ, mua chuộc người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan nhằm mục đích có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.
19.	Tặng quà, tiền, bất động sản, sắp xếp các hoạt động vui chơi, giải trí cho cán bộ lãnh đạo, người có thẩm quyền hoặc người có liên quan nhằm mục đích được sự ủng hộ, tín nhiệm, được vị trí, chức vụ, quyền lợi.
20.	Trực tiếp hoặc gián tiếp nhận hối lộ nhằm giúp cho người khác có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.
21.	Thao túng trong công tác cán bộ; chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy luân chuyển, chạy bằng cấp, chạy tội.... Sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.
22.	Đề vợ (chồng), bố, mẹ, con, anh chị em ruột lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín của mình để vụ lợi, thực hiện các dự án, kinh doanh các ngành nghề thuộc lĩnh vực hoặc đơn vị do mình trực tiếp phụ trách trái quy định.
23.	Đề vợ (chồng), con đẻ, con nuôi sống xa hoa, phô trương, lãng phí hoặc sa vào tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật.
24.	Lãng phí công quỹ, tài sản, phương tiện, nhân lực và thời gian làm việc.
25.	Lợi dụng doanh nghiệp hoặc đề doanh nghiệp lợi dụng nhằm vụ lợi.
26.	Tổ chức đoàn đi công tác ở trong và ngoài nước không đúng thành phần, thời gian và nội dung yêu cầu công việc. Sống, sinh hoạt, tiêu dùng, giải trí xa hoa, lãng phí.
27.	Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín để sử dụng, vay, mượn tiền, tài sản, phương tiện của tổ chức, cá nhân trái quy định.
28.	Tổ chức việc cưới, việc tang, các ngày lễ, tết, sinh nhật, kỷ niệm ngày cưới; mừng thọ, mừng nhà mới, lên chức, lên cấp, chuyển công tác xa hoa, lãng phí hoặc nhằm trục lợi.
29.	Đưa, nhận, môi giới hối lộ; môi giới làm thủ tục hành chính hoặc lợi dụng vị trí công tác để môi giới hưởng thù lao dưới mọi hình thức trái quy định đưa, nhận hoa hồng hoặc môi giới đưa, nhận hoa hồng trái quy định.
30.	Báo cáo, lập hồ sơ, kê khai lý lịch, lịch sử bản thân không trung thực; kê khai tài sản, thu nhập không đúng quy định; mở tài khoản ở nước ngoài trái quy định; tham gia hoạt động rửa tiền.

31.	Tổ chức du lịch, tặng quà, giải trí để lợi dụng người có trách nhiệm dẫn đến việc ban hành quyết định sai, có lợi riêng cho bản thân hoặc tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp mà mình tham gia.
32.	Dùng công quỹ để thăm viếng, tiếp khách, tặng quà, xây dựng công trình, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, đi lại, thông tin liên lạc vượt quá tiêu chuẩn, định mức hoặc trái quy định.
33.	Đánh bạc, rượu chè bê tha, mê tín dị đoan, sa vào các tệ nạn xã hội; ủng hộ hoặc tham gia tôn giáo bất hợp pháp. Lợi dụng tín ngưỡng để trục lợi.
34.	Ví phạm thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội.
III BIỂU HIỆN “TỰ DIỄN BIẾN”, “TỰ CHUYỂN HÓA” TRONG NỘI BỘ	
1.	Phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ.
2.	Đòi thực hiện "đa nguyên, đa đảng".
3.	Phản bác, phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
4.	Đòi thực hiện thể chế "tam quyền phân lập", phát triển "xã hội dân sự".
5.	Phủ nhận nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chế độ sở hữu toàn dân về đất đai.
6.	Nói, viết, làm trái quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
7.	Hạ thấp, phủ nhận những thành quả cách mạng; thổi phồng khuyết điểm của Đảng, Nhà nước.
8.	Xuyên tạc lịch sử, bịa đặt, vu cáo các lãnh tụ tiền bối và lãnh đạo Đảng, Nhà nước.
9.	Kích động tư tưởng bất mãn, bất đồng chính kiến, chống đối trong nội bộ.
10.	Lợi dụng và sử dụng các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, gây chia rẽ nội bộ, nghi ngờ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.
11.	Phủ nhận vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng vũ trang; đòi "phi chính trị hóa" quân đội và công an.
12.	Xuyên tạc đường lối quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.
13.	Chia rẽ quân đội với công an; chia rẽ nhân dân với quân đội và công an.
14.	Móc nối, cấu kết với các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để truyền bá tư tưởng, quan điểm đối lập.
15.	Vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng để chống phá Đảng và Nhà nước.
16.	Đưa thông tin sai lệch, xuyên tạc đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước.
17.	Thông tin phiến diện, một chiều về tình hình quốc tế, gây bất lợi trong quan hệ giữa Việt Nam với các nước.
18.	Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, văn học - nghệ thuật.
19.	Tác động, lôi kéo, lái dư luận xã hội không theo đường lối của Đảng.
20.	Cổ súy cho quan điểm, tư tưởng dân chủ cực đoan; thổi phồng mặt trái của xã hội.
21.	Sáng tác, quảng bá những tác phẩm văn hóa, nghệ thuật lệch lạc, bóp méo lịch sử, hạ thấp uy tín của Đảng.
22.	Có tư tưởng dân tộc hẹp hòi, tôn giáo cực đoan.
23.	Lợi dụng vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", dân tộc, tôn giáo để gây chia rẽ nội bộ, gây chia rẽ giữa các dân tộc, giữa các tôn giáo, giữa dân tộc và tôn giáo, giữa các dân tộc, tôn giáo với Đảng và Nhà nước.

Đảng viên liên hệ tự nhận các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân để xây dựng kế hoạch khắc phục, sửa chữa và báo cáo chi bộ giúp đỡ, giám sát.

PHỤ LỤC 10: CÁC BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ

Mẫu 01-KĐ.ĐG

ĐẢNG BỘ ...**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***... (Tập thể kiểm điểm)**....., ngày..... tháng..... năm.....***BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ VÀ ĐỀ NGHỊ
XẾP LOẠI ĐẢNG BỘ (CHI BỘ), TẬP THỂ***Năm ...*

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại doanh nghiệp (cơ quan, đơn vị); tập thể... kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể.

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:**- Tổ chức đảng:*
☐ *Xuất sắc* ☐ *Tốt* ☐ *Trung bình* ☐ *Kém*
- Tập thể lãnh đạo, quản lý:
☐ *Xuất sắc* ☐ *Tốt* ☐ *Trung bình* ☐ *Kém*

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm.

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:**- Tổ chức đảng:*
☐ *Xuất sắc* ☐ *Tốt* ☐ *Trung bình* ☐ *Kém*
- Tập thể lãnh đạo, quản lý:
☐ *Xuất sắc* ☐ *Tốt* ☐ *Trung bình* ☐ *Kém*

3. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:**- Tổ chức đảng:*
☐ *Xuất sắc* ☐ *Tốt* ☐ *Trung bình* ☐ *Kém*
- Tập thể lãnh đạo, quản lý:
☐ *Xuất sắc* ☐ *Tốt* ☐ *Trung bình* ☐ *Kém*

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với

đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Tổ chức đảng:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

- Tập thể lãnh đạo, quản lý:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Tổ chức đảng:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

- Tập thể lãnh đạo, quản lý:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Hạn chế, khuyết điểm (theo 05 nội dung nêu trên).

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Tổ chức đảng:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

- Tập thể lãnh đạo, quản lý:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Đề nghị xếp loại mức chất lượng:**1. Xếp loại tổ chức đảng**

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
☐ Hoàn thành nhiệm vụ
☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
☐ Hoàn thành nhiệm vụ
☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Chi bộ:

....., ngày..... tháng..... năm.....

**BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN VÀ ĐỀ NGHỊ
XẾP LOẠI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN****Năm**

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được*1. Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc:*

- Về tư tưởng chính trị.
- Về phẩm chất đạo đức, lối sống.
- Về ý thức tổ chức kỷ luật.
- Về tác phong, lề lối làm việc.

- Việc đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân. (Đối chiếu với 27 biểu hiện, cá nhân tự nhận diện)

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Đảng viên:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém
2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Đảng viên:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém
3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 03 nội dung nêu trên).
2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Đảng viên:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý:

☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ

☐ Hoàn thành nhiệm vụ

☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên:

☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ

☐ Hoàn thành nhiệm vụ

☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, người lao động:

.....

- Mức xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:

.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy (chi bộ):

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi bộ cơ sở xếp loại mức chất lượng:.....

T/M ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QGVN
ĐẢNG ỦY (CHI ỦY).....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngàytháng năm 20...

PHIẾU XIN Ý KIẾN

Chi uỷ nơi cư trú

Kính gửi:

Thực hiện Quy định số 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, đơn vị thường xuyên giữ mối liên hệ với chi uỷ, đảng uỷ cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ nơi cư trú, Đảng uỷ (Chi uỷ)

Trân trọng đề nghị Chi uỷ nhận xét, góp ý về đảng viên
tại nơi cư trú.

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY) CƠ SỞ

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

HUYỆN ỦY (tương đương).....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

ĐẢNG ỦY (CHI BỘ) CƠ SỞ

....., ngàytháng năm 20...

Chi uỷ

thống nhất nhận xét về đảng viên

(đánh dấu X vào ô tương ứng)

1. Bản thân và gia đình chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

Tốt ☐

Trung bình ☐

Chưa tốt ☐

2. Về phẩm chất, đạo đức, lối sống và quan hệ nhân dân ở nơi cư trú

Tốt ☐

Trung bình ☐

Chưa tốt ☐

3. Tham gia các cuộc họp do cấp uỷ xã, phường, thị trấn hoặc chi uỷ nơi cư trú tổ chức, góp ý kiến với chi uỷ, đảng uỷ nơi cư trú về công việc của địa phương

Tham gia đầy đủ ☐

Tham gia chưa đầy đủ ☐

Không tham gia ☐

Nhận xét khác:

XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY XÃ

PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Ký tên, đóng dấu)

T/M CHI ỦY

(Ký, ghi rõ họ và tên)